

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11-PHÚ THỌ

Bản án số: 101/2026/HSST
Ngày 20 tháng 7 năm 2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11-PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Bình
2. Đỗ Thị Thu Hường

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký Tòa
án nhân dân khu vực 11-Phú Thọ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Phú Thọ: Ông Lê Đức Hiếu-
Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11-Phú Thọ
mở phiên tòa xét xử sơ thẩm **công khai** vụ án hình sự thụ lý số: 90/2026/HSST
ngày 29 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91
/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Hoàng Trung G, sinh ngày 17/7/1987; tại tỉnh Lào Cai; CCCD:
010087008354; Nơi ĐKKHKT: TDP số 1, phường L, tỉnh Lào Cai; Nơi ở: thôn
L, xã S, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn):
12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con
ông Hoàng Văn B, sinh năm 1949 và bà Đỗ Thị N, sinh năm 1956; vợ: Dương
Thị T, sinh năm 1987, con có 02 con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009;
tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 72 ngày
26/06/2017, Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 1.500.000đ về
hành vi Đánh bạc (Nộp phạt xong ngày 10/07/2017).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/03/2026 đến nay, hiện đang tạm
giam tại Phân trại tạm giam Lập Thạch - Trại tạm giam số 02 Công an tỉnh Phú
Thọ, có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1990; trú tại: thôn L,
xã S, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại
phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/03/2026, Công an xã S, tỉnh Phú Thọ nhận được đơn của quần chúng nhân dân tố giác Hoàng Trung G, sinh năm 1987 trú tại thôn L, xã S, tỉnh Phú Thọ có hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy. Cùng ngày, công an xã S đã tiến hành triệu tập G lên làm việc nhưng G không có mặt ở nhà. Đến ngày 17/3/2026, G nghĩ đã bị cơ quan công an phát hiện nên G đến trụ sở Công an xã S đầu thú và khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 15/02/2026, G một mình đi đến Bến xe khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội để đón xe khách về nhà ở xã S, tỉnh Phú Thọ. Lúc này G nảy sinh ý định mua ma túy (heroin) về cất giấu khi nào thèm thì sử dụng. Khi G đi đến khu vực gần tường rào bên ngoài bến xe Mỹ Đình, G gặp hỏi và mua được của một người đàn ông không quen biết 600.000đ ma túy thì người này đồng ý và đưa cho G 01 túi zip bên trong đựng 02 gói giấy bạc mỗi gói giấy bạc đều có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy heroine. Sau khi mua được ma túy, G đút trong người rồi bắt xe đi về nhà ở thôn L, xã S, tỉnh Phú Thọ rồi đem cất giấu trên mái hiên chuồng chăn nuôi của nhà G và không ai biết, mục đích để dành cho bản thân sử dụng dần. Đến chiều ngày 03/03/2026, G thấy thèm thuốc khi này gia đình G không có ai ở nhà, G lấy một ít ma túy ở trong một gói đã mua trước đó cho vào vỏ giấy bạc và dùng bật lửa đốt để “hít” ma túy vào cơ thể. Số ma túy còn lại G tiếp tục cất giấu trên mái hiên chuồng chăn nuôi của nhà G để sử dụng. Cơ quan công an đã lấy mẫu nước tiểu của G để phục vụ công tác giám định.

Căn cứ lời khai của G, Cơ quan Công an đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của G, phát hiện và thu giữ tại khu vực mái hiên chuồng chăn nuôi của gia đình G 01 túi zip bên trong đựng 02 gói giấy bạc bên trong mỗi gói giấy bạc đều có chứa chất bột màu trắng (Niêm phong ký hiệu A1) G khai nhận là ma túy heroine của G mua để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 1550/KLGD ngày 23/03/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Chất cục bột màu trắng chứa bên trong 02 (hai) gói giấy gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,6430g (không phẩy sáu bốn ba không gam, không kể bao bì), loại Heroine”*.

Tại Bản kết luận giám định số 1551/KLGD ngày 23/03/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ (giám định nước tiểu của Hoàng Trung G) kết luận: *“Trong chất lỏng màu vàng chứa 01 (một) chai nhựa màu trắng (loại 500ml) được đậy kín bằng nắp vặn (Ký hiệu A2) gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại: Morphine”*. Quá trình điều tra xác định G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, G không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025. Do vậy, công an xã S, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với G là có căn cứ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho G tại khu vực bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội vào ngày 15/02/2026, do G không biết tên tuổi, địa chỉ của

người này và không nhận dạng được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Vật chứng vụ án:

- Mẫu A1 = 0,6430g Heroine, cơ quan giám định hoàn lại mẫu A1= 0,3071g cùng toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc bật lửa G khai ngày 03/3/2026 Giới dùng để làm công cụ sử dụng ma túy, sau đó do bật lửa hết ga nên G đã vứt bỏ ven đường (G i không nhớ địa điểm cụ thể) nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Trung G thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 54/CT-VKS ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11-Phú Thọ truy tố bị cáo Hoàng Trung G về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Phú Thọ luận tội đối với bị cáo Hoàng Trung G . Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt: Bị cáo G từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự **sửa đổi, bổ sung năm 2025** và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự **sửa đổi, bổ sung năm 2025**.

Tịch thu tiêu hủy Mẫu A1 = 0,6430g Heroine, cơ quan giám định hoàn lại mẫu A1= 0,3071g cùng toàn bộ bao gói.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Phú Thọ đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo G đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Trung G đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Ngày 17/03/2026, Hoàng Trung G , sinh năm 1987 có hành vi tàng trữ trái phép 0,6430g Heroine tại nhà riêng ở thôn L , xã S , tỉnh Phú Thọ mục đích để sử dụng. Công an xã S , tỉnh Phú Thọ đã tiến hành khám xét khẩn cấp và thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của Hoàng Trung G đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Điều luật quy định: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:...*

c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Do đó bản cáo trạng số: 54/CT-VKS, ngày 26/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Phú Thọ đã truy tố bị cáo Hoàng Trung G về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc dược hủy hoại sức khỏe con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 72 ngày 26/06/2017, Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc .

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội đầu thú nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Đổi chiều với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho G tại khu vực bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội vào ngày 15/02/2026, do G không biết tên tuổi, địa chỉ của người này và không nhận dạng được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự **sửa đổi, bổ sung năm 2025** và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự **sửa đổi, bổ sung năm 2025**.

- Tịch thu tiêu hủy Mẫu A1 = 0,6430g Heroine, cơ quan giám định hoàn lại mẫu A1= 0,3071g cùng toàn bộ bao gói.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Trung G phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Trung G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự **sửa đổi, bổ sung năm 2025** đối với bị cáo Hoàng Trung Giới.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trung G 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/3/2026.

3. Về vật chứng thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự **sửa đổi, bổ sung năm 2025** và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự **sửa đổi, bổ sung năm 2025**:

- Tịch thu tiêu hủy Mẫu A1 = 0,6430g Heroine, cơ quan giám định hoàn lại mẫu A1= 0,3071g cùng toàn bộ bao gói.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự **sửa đổi, bổ sung năm 2025**. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Hoàng Trung G phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Phú Thọ;
- **Phân trại tạm giam Lập Thạch;**
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ (PC10, **Phòng hồ sơ**);
- UBND xã Sông Lô;
- Bị cáo;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS

Trần Thị Huệ